

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 285/2021/HS-ST

Ngày: 21 – 12 - 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, TP.HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Xuân Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Hùng

Bà Bùi Thị Hảo

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thu Hà – Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Kim Huê - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 293/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 321/2021/QĐXXST-HS ngày 10/12/2021 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN HỮU T – sinh năm: 2001; HKTT: Thôn G, V, Quê Võ, Bắc Ninh; Chỗ ở: Số N, Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Tự do; con ông Nguyễn Hữu N và bà Nguyễn Thị V; TATS: Theo danh chỉ bản số 512 ngày 05/9/2021 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo có 01 tiền án: Bản án số 184/2020/HSST ngày 07/8/2020, Toà án nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội xử phạt 13 (Mười ba) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Bị cáo ra trại ngày 03/02/2021.

Bị cáo bị bắt ngày 25/08/2021. (Có mặt).

2. VŨ TRUNG K – sinh năm: 2001; HKTT: Khu A, M, Đoàn Hùng, Phú Thọ; Chỗ ở: Số N, Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Tự do; con ông Vũ Hồng G và bà Bùi Ngọc H; TATS: Theo danh chỉ bản số 513 ngày 05/9/2021 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt ngày 25/08/2021. (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Nguyễn Bích L - SN: 1996

HKTT: Đội N, T, Thành phố Việt Trì, Phú Thọ. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 40' ngày 25/8/2021, tổ công tác công an Phường Gia Thụy, quận Long Biên, Hà Nội phối hợp cùng tổ Y1 – 141 Công an thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực trước cửa nhà số 583 Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, Long Biên, Hà Nội phát hiện 02 (hai) nam thanh niên điều khiển xe máy Honda Wave BKS: 19B1-219.23 có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính, nam thanh niên cầm lái khai họ và tên là Vũ Trung K (SN: 2001, HKTT: Khu 4, Minh Lương, Đoàn Hùng, Phú Thọ), nam thanh niên ngồi sau khai tên là Nguyễn Hữu T (SN: 2001, HKTT: thôn Guột, Việt Hùng, Quế Võ, Bắc Ninh). Quá trình kiểm tra, T tự lấy trong túi quần bên trái phía trước ra 01 (một) túi nilong màu vàng cam bên trong có 02 viên nén màu hồng và 01 (một) túi nilong màu vàng cam bên trong có chứa tinh thể màu trắng. Tại chỗ, T và K khai nhận đó là ma túy của T và K vừa mua về để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong tang vật rồi đưa T, K về trụ sở cơ quan công an để làm rõ.

Tang vật thu giữ:

- + 01 (một) túi nilong màu vàng cam bên trong chứa tinh thể màu trắng.
- + 01 (một) túi nilong màu vàng cam bên trong chứa 02 viên nén màu hồng.
- + 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh đã qua sử dụng và 01 (một) chiếc điện thoại Redmi 6A màu đen đã qua sử dụng của Nguyễn Hữu T .
- + 01 (một) chiếc điện thoại OPPO màu vàng đã qua sử dụng và 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu xanh BKS: 19B1-219.23, đã qua sử dụng; Số tiền 420.000đ (Bốn trăm hai mươi nghìn đồng) của Vũ Trung K .

Tại Kết luận giám định số 6615/KLGD-PC09 ngày 01/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng **0,282 gam**

- 02 viên nén màu hồng bên trong 01 túi nilong đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng **0,215 gam**

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Nguyễn Hữu T khai nhận:

Vào khoảng 09 giờ 15’ ngày 25/8/2021, T và K đang cùng ở số 67 Nguyễn Văn Cừ, Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội thì T rủ K đi chuộc điện thoại ở cửa hàng điện thoại tại khu vực dốc Ga Gia Lâm thuộc phường Gia Thụy, Long Biên, Hà Nội do T thế chấp hôm trước. K đồng ý lấy xe máy Honda Wave BKS: 19B1–219.23 đưa cho T cầm lái chở K ngồi sau. Khi đến cửa hàng điện thoại, T vào lấy điện thoại còn K đứng ngoài chờ. Sau khi chuộc được điện thoại, T bảo K chở T đến khu vực Đức Giang có việc. Trên đường đi, T bảo với K là “đi lấy đồ về chơi, chiều khỏi phải lấy”, K hiểu là T bảo đi mua ma túy về cùng sử dụng. Sau đó, K chở T đến ngõ 135 phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội, K đứng ngoài chờ còn T xuống xe đi bộ vào trong ngõ gặp và mua của một người đàn ông tên Phúc 01 (một) gói nilong chứa ma túy đá và 01 (một) túi nilong chứa 02 viên nén màu hồng với giá 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, T cất số ma túy trên vào trong túi quần bên trái phía trước đang mặc rồi đi ra ngoài gặp K và bảo “đi về nhanh thôi em”. K biết là T đã mua được ma túy, K chở T về phòng trọ để cùng nhau sử dụng. Khi cả hai đi đến số 583 Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, Long Biên, Hà Nội thì bị lực lượng công an yêu cầu dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Cơ quan điều tra đã phát hiện 02 gói ma túy và đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T và K .

Bản cáo trạng số: 297/CT-VKS ngày 30 - 11 -2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Nguyễn Hữu T , Vũ Trung K về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các T liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người làm chứng phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra thấy rằng: Hành vi của các bị cáo Nguyễn Hữu T , Vũ Trung K đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ

trái phép chất ma túy”. Hành vi của các bị cáo vi phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 đối với bị cáo Nguyễn Hữu T .

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 đối với bị cáo Vũ Trung K .

Về hình phạt:

- Đề nghị xử phạt bị cáo T mức án từ **24** đến **30** tháng tù.

- Đề nghị xử phạt bị cáo K mức án từ **18** đến **20** tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của BLHS 2015 và Điều 106 của BLTTHS.

- Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 0,497 gam Methamphetamine.

- Đề nghị tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Hữu T

- Đề nghị cho thi hành trả lại bị cáo Nguyễn Hữu T 01 chiếc điện thoại Redmi 6A màu đen, cho trả lại bị cáo Vũ Trung K 01 điện thoại OPPO màu vàng đã qua sử dụng và số tiền 420.000 đồng nhưng cho tạm giữ lại chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo T và số tiền 200.000 đồng của bị cáo K để đảm bảo công tác thi hành án.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu xanh BKS: 19B1-219.23, số khung: HHC08012Y331110, số máy: HC08E0331172 đã qua sử dụng tạm giữ của Vũ Trung K . Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên đăng ký mang tên Nguyễn Văn Lâm (SN: 1967, HKTT: Đội 8, Trung Vương, Thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ). Tháng 12/2013, ông Nguyễn Văn Lâm mua chiếc xe máy trên với giá 18.000.000đ (Mười tám triệu đồng) và đăng ký chính chủ ngày 02/12/2013. Ông Lâm sử dụng chiếc xe máy trên làm phương tiện đi lại hàng ngày. Đến năm 2014, ông Lâm đã cho con gái là chị Nguyễn Bích L (SN: 1996, HKTT: Đội 8, Trung Vương, Thành phố Việt Trì, Phú Thọ) sử dụng chiếc xe máy trên để đi học đại học đến nay. Đến ngày 25/8/2021, anh Hà Văn Thắng (SN: 1994, HKTT: Đại Nam, Hạ Hoà, Phú Thọ) cùng ở khu trọ với chị L gọi điện hỏi chị L cho Vũ Trung K mượn chiếc xe máy trên để đi lại và chị L đồng ý. Việc K sử dụng chiếc xe của chị L để đi mua ma túy chị L không biết. Kết quả tra cứu xe máy vật chứng chiếc xe máy trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Ngày 24/10/2021, chị Nguyễn Bích L có đơn đề nghị

xin trả lại chiếc xe máy. Ngày 19/11/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử lý vật chứng số 125/CALB trao trả chiếc xe máy trên cho chị Nguyễn Bích L. Chị L không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Nói lời sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật-T tài liệu, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các T tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 10 giờ 40' ngày 25/8/2021 tại khu vực trước cửa nhà số 583 Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, Long Biên, Hà Nội, các bị cáo Nguyễn Hữu T và Vũ Trung K có hành vi tàng trữ trái phép 0,497 gam là ma túy loại Methamphetamine mục đích để cùng nhau sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Gia Thụy, quận Long Biên, Hà Nội phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

[3] Hành vi của các bị cáo Nguyễn Hữu T, Vũ Trung K đã cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo đã cố ý xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy được Bộ luật hình sự bảo vệ. Vì vậy, cần phải nghiêm trị đối với các bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

[4] Về tình tiết tăng nặng TNHS:

Nhân thân của bị cáo T có 01 tiền án: Bản án số 184/2020/HSST ngày 07/8/2020, Toà án nhân dân quận Long Biên, Thành phố Hà Nội xử phạt 13 (Mười ba) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Bị can ra trại ngày 03/02/2021. Theo luật định tiền án của bị cáo chưa được xóa nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng TNHS theo điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Nhân thân bị cáo K chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy, bị cáo K không có tình tiết tăng nặng TNHS.

Trong khi Đảng và Nhà nước ta đang K quyết đấu tranh để loại trừ tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội thì hành vi phạm tội của các bị cáo xét về tính chất, mức độ và nhân thân các bị cáo thấy cần phải xử phạt các bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhằm cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

- Về hình phạt bổ sung:

[6] Xét các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là có căn cứ.

- Về xử lý vật chứng:

[7] - Cho tịch thu, tiêu hủy 0,497 gam Methamphetamine là vật Nhà nước cấm lưu hành.

- Cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Hữu T do bị cáo sử dụng vào việc thực hiện tội phạm.

- Cho thi hành trả lại bị cáo Nguyễn Hữu T 01 chiếc điện thoại Redmi 6A màu đen, cho trả lại bị cáo Vũ Trung K 01 điện thoại OPPO màu vàng đã qua sử dụng và số tiền 420.000đ do không L quan đến tội phạm nhưng cho tạm giữ lại chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo T và số tiền 200.000đ của bị cáo K để đảm bảo công tác thi hành án.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha màu xanh BKS: 19B1-219.23, số khung: HHC08012Y331110, số máy: HC08E0331172. Ngày 19/11/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử lý vật chứng số 125/CALB trao trả chiếc xe máy trên cho chị Nguyễn Bích L. Chị L không có yêu cầu đề nghị gì khác về dân sự nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Đại diện VKSND quận Long Biên đề nghị về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

- Về vấn đề khác:

[8] Đối với người đàn ông tên Phúc bán ma túy cho T tại khu vực ngõ 135 phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội do T khai không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác minh làm rõ.

- Về án phí:

[9] Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[10] Các bị cáo và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hữu T, Vũ Trung K phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015:

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Hữu T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/8/2021.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015:

Xử phạt: bị cáo Vũ Trung K 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/8/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015 và khoản 1 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Cho tịch thu, tiêu hủy 0,497 gam Methamphetamine.

(Hiện đang lưu giữ tại Kho tang vật Công an quận Long Biên theo Phiếu nhập vật chứng ngày 22/11/2021).

- Cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu xanh đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Hữu T .

- Cho thi hành trả lại bị cáo Nguyễn Hữu T 01 chiếc điện thoại Redmi 6A màu đen, cho trả lại bị cáo Vũ Trung K 01 điện thoại OPPO màu vàng đã qua sử dụng và số tiền 420.000 (Bốn trăm hai mươi nghìn) đồng nhưng cho tạm giữ lại chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo T và số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng của bị cáo K để đảm bảo công tác thi hành án.

(Tang vật trên hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/11/2021 và giấy nộp tiền vào T khoản lập ngày 26/11/2021)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 bộ luật Tố tụng Hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án./.

Nơi nhận

- TANDTP.Hà Nội;
- VKSNDTP.Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THA. DS quận Long Biên;
- Cơ quan THA.HS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Xuân Hương